

Số: /KH-UBND

Thị trấn Tân, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Thị trấn Tân giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030;

Để chủ động kiểm soát, ngăn chặn hiệu quả các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi, bảo vệ sinh kế của người dân và an toàn thực phẩm, sức khỏe cộng đồng, Ủy ban nhân dân xã Thị trấn Tân ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời đối với các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Thị trấn Tân; kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trên đàn vật nuôi, giảm thiểu thiệt hại kinh tế cho người chăn nuôi; bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng; góp phần phát triển chăn nuôi bền vững theo định hướng Chiến lược phát triển chăn nuôi của địa phương.

Kế hoạch được triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn chăn nuôi của xã Thị trấn Tân (chủ yếu là quy mô nhỏ lẻ, hộ gia đình, phân tán), khắc phục các nguy cơ xâm nhiễm dịch bệnh qua hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật một cách phù hợp với mô hình chính quyền địa phương cơ sở và năng lực hệ thống thú y xã hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng, chống bệnh Cúm gia cầm

Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch Cúm gia cầm so với trung bình giai đoạn 2019 - 2025 tại các thôn trên địa bàn.

Chủ động giám sát, phát hiện sớm các biến chủng, chủng vi rút mới xâm nhập và lưu hành trên địa bàn xã để báo cáo cấp trên xử lý.

Chủ động kiểm soát nguy cơ phát sinh và lây lan bệnh Cúm gia cầm thông qua giám sát dịch bệnh và triển khai tiêm phòng bao vây tại ổ dịch, khu vực nguy cơ cao phù hợp với tình hình dịch tễ và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y cấp trên.

Từng bước hướng dẫn người chăn nuôi gia cầm trên địa bàn áp dụng các biện pháp an toàn sinh học, phân đầu xây dựng các cơ sở chăn nuôi đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh Lở mồm long móng

Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số gia súc buộc phải tiêu hủy so với trung bình giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn.

Chủ động giám sát lưu hành vi rút, phát hiện sớm nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh tại địa phương.

Phân đầu tỷ lệ tiêm phòng đạt trên **70%** tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc hàng năm tại các thôn.

Khuyến khích, hướng dẫn các hộ chăn nuôi quy mô lớn xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng.

2.3. Đối với phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lượng lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh so với trung bình giai đoạn 2020 - 2025.

Đẩy mạnh áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi lợn (bao gồm cả chăn nuôi nông hộ và trang trại).

Tiếp tục cập nhật hướng dẫn, triển khai sử dụng vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi phù hợp với điều kiện thực tế chăn nuôi tại xã và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Ưu tiên triển khai các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học tại các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, chăn nuôi tập trung trên địa bàn.

II. YÊU CẦU

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân và người chăn nuôi trong công tác phòng, chống bệnh động vật. UBND xã chủ động xây dựng phương án, bố trí nguồn lực, kinh phí, vật tư, hóa chất, vắc xin phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác phòng, chống dịch bệnh phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Việc triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã phải được thực hiện đồng bộ, phối hợp chặt chẽ từ xã đến thôn; phù hợp với đặc điểm chăn nuôi của xã, trong đó lấy phòng

bệnh là chính, kết hợp chặt chẽ giữa giám sát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vắc xin, kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển, giết mổ động vật. Các giải pháp phải bảo đảm tính chủ động, khả thi, phù hợp với điều kiện nguồn lực của địa phương và yêu cầu kiểm soát dịch bệnh trong tình hình mới.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các ngành, các thôn. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện tại các thôn, cơ sở chăn nuôi, bảo đảm chủ động ứng phó hiệu quả với các tình huống dịch bệnh phát sinh.

2. Chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh

Tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với loại vật nuôi, quy mô, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế của xã; ưu tiên áp dụng tại khu vực chăn nuôi tập trung, khu vực nguy cơ cao, có lưu lượng vận chuyển, buôn bán động vật, cơ sở giết mổ, chợ và khu vực từng xảy ra dịch bệnh.

Tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai lồng ghép hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi để thúc đẩy áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật.

Rà soát hoạt động chăn nuôi trên địa bàn, từng bước quản lý theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đối với chăn nuôi nông hộ (hộ gia đình): Hướng dẫn các hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học phù hợp với điều kiện thực tế; thực hiện vệ sinh chuồng trại, tiêu độc khử trùng định kỳ; xử lý chất thải, xác động vật chết theo quy định; kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý; kịp thời khai báo khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết bất thường cho thú y xã hoặc trưởng thôn.

Đối với chăn nuôi trang trại: Cần thực hiện nghiêm các biện pháp an toàn sinh học: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường; cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát ra vào, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc, quản lý nội bộ về an toàn sinh học và các yêu cầu khác theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

Vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường: Tổ chức thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng thường xuyên tại cơ sở chăn nuôi, điểm giết mổ nhỏ lẻ, địa điểm tập kết, phương tiện vận chuyển động vật và các khu vực có nguy cơ cao nhằm hạn chế nguy

cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh. Hàng năm, căn cứ tình hình dịch bệnh và chỉ đạo của cấp trên, UBND xã tổ chức triển khai "Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường" trên địa bàn toàn xã; đồng thời thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng bổ sung tại khu vực nguy cơ cao, khu vực từng xảy ra dịch bệnh nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

3. Phòng bệnh bằng vắc xin

Hàng năm, Trung tâm Dịch vụ công ích xã căn cứ tình hình dịch tễ, tổng đàn vật nuôi, nguy cơ phát sinh dịch bệnh và điều kiện thực tế của địa phương, tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch tiêm phòng vắc xin, tiêm phòng bổ sung đối với từng bệnh, từng đối tượng vật nuôi phù hợp với tình hình thực tế và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã.

Việc tổ chức tiêm phòng vắc xin, tiêm phòng bổ sung và giám sát sau tiêm phòng được thực hiện theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan chuyên môn thú y cấp trên; phù hợp với tình hình chăn nuôi, diễn biến dịch bệnh, mức độ nguy cơ và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động tiêm phòng cho đàn vật nuôi nhằm nâng cao tỷ lệ miễn dịch, giảm nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

Thực hiện theo dõi, giám sát tình hình sử dụng vắc xin, đánh giá hiệu quả bảo hộ sau tiêm phòng; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp phát sinh bất thường trong quá trình sử dụng vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

Việc tiêm phòng vắc xin phải được thực hiện đồng bộ với các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, giám sát dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và xử lý ổ dịch bệnh động vật nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

Khuyến khích người chăn nuôi chủ động áp dụng đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học kết hợp sử dụng vắc xin nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh động vật.

4. Công tác giám sát dịch bệnh

Công tác giám sát dịch bệnh thực hiện theo hướng chủ động, thường xuyên và liên tục nhằm kịp thời phát hiện sớm ổ dịch, tác nhân gây bệnh, các chủng vi rút lưu hành và nguy cơ phát sinh dịch bệnh trên địa bàn xã. Tổ chức giám sát tại cơ sở chăn nuôi, các điểm mua bán, giết mổ nhỏ lẻ, điểm tập kết động vật và các khu vực có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện giám sát chủ động, giám sát bị động và giám sát sau tiêm phòng theo quy định; lấy mẫu giám sát lưu hành mầm bệnh, phân tích, đánh giá tình hình dịch tễ nhằm kịp thời cảnh báo nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh và đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch bệnh phù hợp.

Chính quyền địa phương, hệ thống chăn nuôi, thú y cơ sở thực hiện theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi; kịp thời phát hiện, báo cáo, tham mưu triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường.

Trách nhiệm của chủ hộ/chủ cơ sở: Chủ cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật có trách nhiệm thực hiện khai báo dịch bệnh theo quy định; thông báo kịp thời cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết bất thường để triển khai các biện pháp xử lý, ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

Đối với bệnh Cúm gia cầm, thực hiện cơ chế phối hợp giám sát, chia sẻ thông tin và cảnh báo nguy cơ giữa ngành nông nghiệp (Trung tâm Dịch vụ công ích xã) và y tế (Trạm y tế xã) theo phương pháp tiếp cận Một sức khỏe; kịp thời xử lý các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

Ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống báo cáo dịch bệnh trực tuyến và cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y trong công tác giám sát, phân tích, dự báo và cảnh báo dịch bệnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã.

5. Xử lý ổ dịch

Khi phát hiện ổ dịch phải tổ chức xử lý nhanh, kịp thời, triệt để theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; ưu tiên phát hiện sớm, xử lý ngay từ ổ dịch đầu tiên, không để dịch bệnh lây lan diện rộng, kéo dài.

Phòng kinh tế phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích xã xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, phạm vi ổ dịch, vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm và tổ chức áp dụng các biện pháp pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng bệnh, từng địa bàn và mức độ nguy cơ.

Tùy theo đặc điểm của từng bệnh và tình hình thực tế, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như cách ly động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; lấy mẫu xét nghiệm; tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ; quản lý sản phẩm động vật và các biện pháp kỹ thuật khác theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

Tăng cường các biện pháp phòng bệnh tại địa bàn giáp ranh, tuyển vận chuyển, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, khu vực có nguy cơ cao nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh.

Việc công bố dịch, công bố hết dịch, hỗ trợ khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau dịch và các chính sách có liên quan được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật hiện hành.

6. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

Thực hiện kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn xã, đặc biệt tại khu vực trục đường chính, chợ, điểm giao thông trọng điểm nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

Tổ chức phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong kiểm tra, kiểm sát hoạt động vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định.

Thực hiện rà soát, quản lý hoạt động giết mổ động vật; hướng dẫn cơ sở giết mổ thực hiện các quy định về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và chống dịch bệnh; kiểm soát việc giết mổ, kinh doanh, vận chuyển sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật.

Tăng cường phối hợp liên ngành trong kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật tại các chợ trên địa bàn xã, khu vực giết mổ, kinh doanh và tiêu thụ nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh và bảo đảm an toàn thực phẩm.

7. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

Hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ tham gia xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh; ưu tiên khu vực chăn nuôi tập trung, địa bàn có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh nhằm phát triển chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi an toàn.

Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã để triển khai, duy trì hoạt động chăn nuôi an toàn.

8. Chẩn đoán, xét nghiệm và ứng dụng khoa học công nghệ

Phối hợp lấy mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y; phục vụ công tác giám sát, cảnh báo, phát hiện sớm và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã.

Ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y trong giám sát, cảnh báo, quản lý dịch bệnh và phòng, chống dịch bệnh động vật phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

9. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y và phòng, chống dịch bệnh động vật; hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của xã: tăng cường tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, thôn, lồng ghép trong các cuộc họp thôn, lớp tập huấn, hội nghị chuyên môn.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ chăn nuôi, thú y, trưởng thôn, người chăn nuôi, cơ sở giết mổ, kinh doanh về công tác giám sát, phát hiện và xử lý dịch bệnh động vật.

Kịp thời cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh, nguy cơ phát sinh dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng và hạn chế gây hoang mang trong xã hội.

10. Hợp tác và phối hợp trong phòng, chống dịch bệnh

Chủ động cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh trong xã, trong tỉnh và các địa phương lân cận nhằm phục vụ công tác giám sát, cảnh báo và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã.

Phối hợp chặt chẽ với các xã giáp ranh, các lực lượng chức năng của xã đóng trên địa bàn trong kiểm soát vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh vùng giáp ranh theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tình hình thực tế dịch bệnh, hằng năm Ủy ban nhân dân xã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật cấp xã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở chăn nuôi và các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh; phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan thường trực về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi của xã. Tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, ban hành văn bản hướng dẫn, kỹ thuật. Tổ chức triển khai và kiểm tra các nội dung theo kế hoạch.

- Phối hợp với các ngành liên quan, các thôn thực hiện giám sát và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh trên gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi theo quy định; Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí phòng, chống dịch và hỗ trợ chủ cơ sở chăn nuôi có vật nuôi buộc phải tiêu hủy; Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động giết mổ; Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về thú y...

- Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị chuyên môn: Giám sát dịch bệnh đến tận thôn; phát hiện sớm và xử lý triệt để ổ dịch; tổ chức phun tiêu độc, khử trùng và tiêm phòng

vắc xin. Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo; hướng dẫn, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Tổ chức lấy mẫu giám sát, chẩn đoán và kiểm soát hoạt động vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật và sản phẩm động vật. Xây dựng kế hoạch tiêm phòng; lựa chọn chủng loại vắc xin phù hợp với diễn biến dịch bệnh; cung ứng đầy đủ vắc xin, hóa chất và vật tư chuyên môn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát và cảnh báo dịch bệnh; xây dựng bản đồ dịch tễ để hỗ trợ công tác chỉ đạo và phòng chống dịch.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi; căn cứ khả năng ngân sách tham mưu UBND xã bố trí kinh phí theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ công ích xã

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của xã; chuẩn bị đầy đủ nhân lực; phân công lực lượng phụ trách địa bàn để chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc thực hiện.

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản trên địa bàn quản lý; tăng cường hoạt động của Tổ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ.

- Tổ chức giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm và xử lý kịp thời, không để dịch lây lan diện rộng; điều tra, thống kê tình hình chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để chủ động phòng, chống dịch; triển khai tiêm phòng theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân về công tác phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản, chủ động bảo vệ đàn vật nuôi, khu vực nuôi trồng thủy sản của gia đình và cộng đồng; chú trọng hướng dẫn các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh và vận động người chăn nuôi chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống dịch bệnh; vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi kê khai hoạt động chăn nuôi về loại, số lượng vật nuôi theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BNNPTNT ngày 09/7/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xác thực văn bản hợp nhất Thông tư hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình dịch bệnh và kết quả phòng, chống dịch về Phòng Kinh tế.

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu vắc xin và đăng ký với phòng Kinh tế trước các đợt tiêm phòng để được cung ứng đầy đủ, đúng chủng loại và kịp thời.

- Tổ chức thực hiện nghiêm công tác tiêu độc, khử trùng; huy động các tổ chức đoàn thể và người dân tham gia các hoạt động phòng, chống dịch; tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng đúng quy định nguồn vắc xin, vật tư, hóa chất và kinh phí được hỗ trợ; xử lý các trường hợp không chấp hành quy định về phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn quản lý.

3. Y tế xã

- Chủ trì phối hợp với chính quyền và ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện quy định về an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm hành vi vi phạm; hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng tránh bệnh lây truyền từ động vật sang người; cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm khi có yêu cầu.

- Phối hợp các phòng ban, đơn vị tuyên truyền, giám sát, phát hiện sớm và chia sẻ thông tin dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT.

4. Công an xã

- Tăng cường nắm tình hình, bám sát địa bàn, kịp thời phát hiện khu vực xảy ra dịch bệnh hoặc có nguy cơ cao; phối hợp cơ quan chuyên môn cảnh báo, khoanh vùng, cách ly và xử lý dứt điểm ổ dịch; đấu tranh, xử lý nghiêm hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về đấu tranh phòng chống buôn bán, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật; vận động người dân không tiếp tay tiêu thụ động vật nhập lậu; phối hợp kiểm tra công tác phòng, chống dịch, kiểm dịch động vật, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; cử cán bộ tham gia trực tại trạm, chốt kiểm dịch và tổ cơ động liên ngành theo quyết định.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Định hướng tuyên truyền, đăng tải các tin, bài tuyên truyền với hình thức phong phú, đa dạng về công tác phòng chống dịch bệnh động vật. Cung cấp đầy đủ thông tin về nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh động vật trên cạn.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã vận động hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm và thủy sản nuôi trong gia đình và cộng đồng.

7. Các thôn trên địa bàn xã

Hướng dẫn, đôn đốc các hộ chăn nuôi mới, hộ tái đàn phải thực hiện khai báo hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân xã qua (phòng kinh tế xã).

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công ích xã tiến hành rà soát, thống kê chính xác số lượng gia súc, gia cầm trong diện tiêm trên địa bàn thôn theo kế hoạch tiêm phòng hoặc khi có dịch xảy ra để tiêm phòng vắc xin đạt 80% so với tổng đàn.

Sử dụng loa truyền thanh của thôn hoặc các cuộc họp thôn để tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh và các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

Đôn đốc người dân chấp hành nghiêm chỉnh việc tiêm vắc-xin bắt buộc đối với bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và các biện pháp phòng bệnh chủ động bằng vắc-xin đối với Dịch tả lợn Châu Phi.

Tuyên truyền "5 KHÔNG": Vận động người dân thực hiện: Không giấu dịch; Không mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm bệnh, chết; Không giết mổ, tiêu thụ; Không vứt xác động vật chết ra môi trường; Không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý nhiệt (đặc biệt đối với Dịch tả lợn châu Phi).

Thường xuyên nắm bắt tình hình chăn nuôi tại các hộ, trang trại trong thôn. Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về việc gia súc, gia cầm có dấu hiệu mắc bệnh, chết bất thường, Trưởng thôn phải báo cáo ngay (qua điện thoại hoặc trực tiếp) cho Trung tâm Dịch vụ Công ích xã hoặc Phòng kinh tế xã trong vòng 24 giờ, giữ nguyên hiện trường để cơ quan chuyên môn đến kiểm tra, lấy mẫu.

Tổ chức, huy động người dân tham gia các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường do cấp trên phát động.

Tiếp nhận hóa chất, vôi bột từ xã và phân phối, giám sát việc sử dụng đúng mục đích tại các khu vực công cộng, đường làng ngõ xóm và các hộ chăn nuôi.

UBND xã đề nghị các phòng ban, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (*qua phòng kinh tế*) để tổng hợp, phối hợp hướng dẫn và xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND xã (b/c);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Huy Tùng